

Số: 690 /KH-SYT

Đồng Nai, ngày 21 tháng 02 năm 2019

KẾ HOẠCH

Rà soát, đơn giản hóa quy định hành chính, thủ tục hành chính trọng tâm năm 2019 của Sở Y tế

Thực hiện Kế hoạch số 14550/KH-UBND ngày 28/12/2018 của UBND tỉnh Đồng Nai về rà soát, đơn giản hóa quy định hành chính, thủ tục hành chính trọng tâm năm 2019 của tỉnh Đồng Nai.

Sở Y tế ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa quy định hành chính, thủ tục hành chính trọng tâm năm 2019 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Mục đích:

- Nhằm kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc hủy bỏ những quy định hành chính, những thủ tục hành chính hoặc các yêu cầu, điều kiện tuân thủ thủ tục hành chính rườm rà, phức tạp, mâu thuẫn, chồng chéo trong lĩnh vực y tế...tại các văn bản quy phạm pháp luật, tại Bộ thủ tục hành chính hiện hành đang gây khó khăn, cản trở trong quá trình giải quyết công việc cho cá nhân, tổ chức và doanh nghiệp.

- Xây dựng nội dung thủ tục hành chính đảm bảo tính pháp lý, đơn giản, dễ hiểu, dễ thực hiện; Nâng cao trách nhiệm của mỗi cán bộ, công chức, viên chức ngành y tế trong thực hiện thủ tục hành chính.

2. Yêu cầu:

- Rà soát, đánh giá các văn bản quy phạm pháp luật có chứa đựng quy định hành chính, thủ tục hành chính; phân tích các mặt hạn chế như thành phần hồ sơ; quy trình giải quyết; các yêu cầu, điều kiện về giải quyết hồ sơ; các thủ tục "con"; thời gian giải quyết,... Từ đó, kiến nghị cắt giảm cụ thể đối với từng văn bản quy phạm pháp luật, từng thủ tục hành chính nhằm đảm bảo tính chính xác, hiệu quả.

- Việc rà soát, đánh giá phải thực hiện đúng hướng dẫn theo các Biểu mẫu rà soát, đánh giá về sự cần thiết, tính hợp lý, tính hợp pháp, tính hiệu quả ban hành tại Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 30/10/2017 của Văn phòng Chính phủ về Hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

Số TT	Thủ tục hành chính, quy định hành chính	Phòng chủ trì thực hiện	Văn bản quy định
1	Thủ tục cấp giấy phép hoạt động đối với phòng khám đa khoa thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Phòng Quản lý hành nghề	

2	Thủ tục cấp giấy phép hoạt động đối với phòng khám chuyên khoa thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Phòng Quản lý hành nghề	
3	Thủ tục cấp giấy phép hoạt động đối với bệnh viện thuộc Sở Y tế và áp dụng đối với trường hợp khi thay đổi hình thức tổ chức, chia tách, hợp nhất, sáp nhập	Phòng Quản lý hành nghề	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh - Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ
4	Thủ tục cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi địa điểm thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Phòng Quản lý hành nghề	- Thông tư số 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011 của Bộ Y tế
5	Thủ tục cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Phòng Quản lý hành nghề	- Thông tư số 41/2015/TT-BYT ngày 16/11/2015 của Bộ Y tế
6	Thủ tục cấp lại giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền Sở Y tế do bị mất hoặc hư hỏng hoặc bị thu hồi do cấp không đúng thẩm quyền	Phòng Quản lý hành nghề	- Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ
7	Thủ tục điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi quy mô giường bệnh hoặc cơ cấu tổ chức hoặc phạm vi hoạt động chuyên môn thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Phòng Quản lý hành nghề	
8	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi người chịu trách nhiệm chuyên môn của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Phòng Quản lý hành nghề	
9	Thủ tục phê duyệt lần đầu danh mục kỹ thuật của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Y tế	Phòng Nghiệp vụ Y	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh - Thông tư số 43/2013/TT-BYT ngày 11/12/2013 của Bộ Y tế
10	Thủ tục phê duyệt bổ sung danh mục kỹ thuật của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Y tế	Phòng Nghiệp vụ Y	


III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ nội dung tại Kế hoạch này, các phòng được phân công có trách nhiệm phối hợp với Văn phòng Sở tổ chức thực hiện rà soát, kiến nghị đơn giản hóa từng thủ tục hành chính, từng văn bản quy phạm pháp luật có quy định thủ tục hành chính; những khó khăn, vướng mắc, chông chéo... đề xuất cơ quan có

thẩm quyền điều chỉnh phù hợp thực tế, đảm bảo tính hợp lý, tính hợp pháp và hiệu quả (theo Mẫu hướng dẫn đính kèm).

Ngoài các thủ tục hành chính nêu tại Mục II, các phòng chuyên môn Sở, các đơn vị trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính nếu thấy cần thiết phải đơn giản hóa quy định hành chính, thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực phụ trách để tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp thì đề xuất về Văn phòng Sở để tổng hợp.


2. Kết quả rà soát, kiến nghị đơn giản hóa quy định hành chính, thủ tục hành chính, văn bản quy phạm pháp luật của các phòng gửi về Văn phòng Sở **trước ngày 05/7/2019** (đợt 1); **trước ngày 20/12/2019** (đợt 2) để tổng hợp thành phương án chung của Sở Y tế, trình UBND tỉnh phê duyệt.

Trên đây là Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa quy định hành chính, thủ tục hành chính trọng tâm năm 2019 của Sở Y tế, đề nghị các phòng chuyên môn Sở triển khai thực hiện theo thời gian quy định./. 

Nơi nhận:

- Ban Giám đốc Sở;
- Các phòng chuyên môn Sở;
- Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm;
- Trung tâm Giám định y khoa;
- Trung tâm Phòng, chống HIV/AIDS;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC



Phan Huy Anh Vũ

MẪU HƯỚNG DẪN

PHƯƠNG ÁN KIẾN NGHỊ ĐƠN GIẢN HÓA QUY ĐỊNH HÀNH CHÍNH, THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

I. Kiến nghị đơn giản hóa Văn bản quy phạm pháp luật (các văn bản có chứa đựng quy định hành chính, thủ tục hành chính)

1. Tên văn bản:

1.1. Nội dung kiến nghị đơn giản hóa (Điểm, Khoản, Điều của văn bản....)

- Nội dung quy định:....

- Kiến nghị thực thi:...

1.2. Lý do kiến nghị:....

1.3. Lợi ích của phương án đơn giản hóa:

- Chi phí tuân thủ quy định hành chính, thủ tục hành chính trước khi đơn giản hóa: đồng/năm

- Chi phí tuân thủ quy định hành chính, thủ tục hành chính sau khi đơn giản hóa: đồng/năm

- Chi phí tiết kiệm: đồng/năm

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 66.67%

2. Tên văn bản:

2.1. Nội dung kiến nghị đơn giản hóa (Điểm, Khoản, Điều của văn bản....)

- Nội dung quy định:....

- Kiến nghị thực thi:...

2.2. Lý do kiến nghị:....

2.3. Lợi ích của phương án đơn giản hóa:

- Chi phí tuân thủ quy định hành chính, thủ tục hành chính trước khi đơn giản hóa: đồng/năm

- Chi phí tuân thủ quy định hành chính, thủ tục hành chính sau khi đơn giản hóa: đồng/năm

- Chi phí tiết kiệm: đồng/năm

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: ...%

II. Kiến nghị đơn giản hóa Thủ tục hành chính (tập trung kiến nghị các nội dung: thành phần hồ sơ (giấy tờ); yêu cầu, điều kiện giải quyết hồ sơ; phân cấp thẩm quyền giải quyết, rút ngắn thời gian...)

1. Tên thủ tục:....

1.1. Nội dung đơn giản hóa:....

- Quy định hiện hành:...
- Kiến nghị thực thi:...

1.2. Lý do kiến nghị:....

1.3. Lợi ích của phương án đơn giản hóa:

- Chi phí tuân thủ thủ tục trước khi đơn giản hóa: đồng/năm
- Chi phí tuân thủ thủ tục sau khi đơn giản hóa: đồng/năm
- Chi phí tiết kiệm: đồng/năm
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: ...%

2. Tên thủ tục:....

2.1. Nội dung đơn giản hóa:....

- Quy định hiện hành:...
- Kiến nghị thực thi:...

2.2. Lý do kiến nghị:....

2.3. Lợi ích của phương án đơn giản hóa:

- Chi phí tuân thủ thủ tục trước khi đơn giản hóa: đồng/năm
- Chi phí tuân thủ thủ tục sau khi đơn giản hóa: đồng/năm
- Chi phí tiết kiệm: đồng/năm
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: ...%

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(ký tên, đóng dấu)